

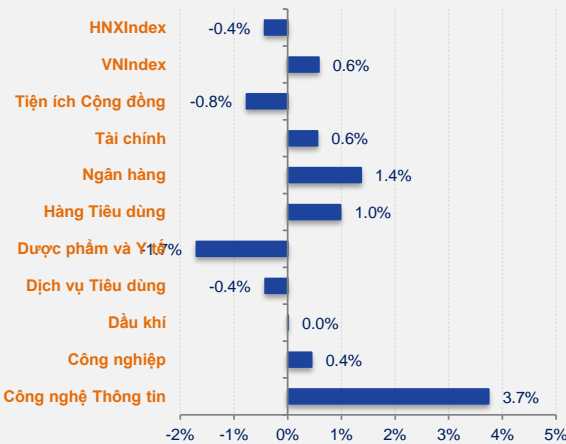
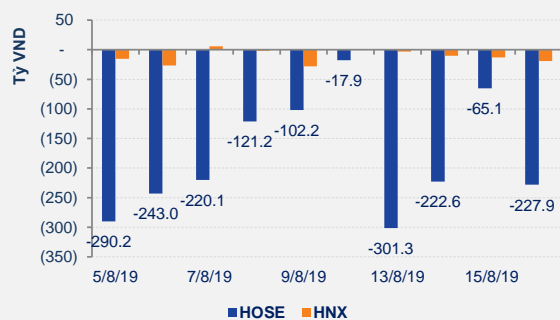
WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 12/8/2019 - 16/8/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	980.00 ↑	0.6%	102.35 ↓	-0.4%
KLGD (trCP)	881.43 ↓	-14.5%	141.25 ↓	-9.6%
GTGD (tỷ VND)	20,007.50 ↓	-24.3%	1,872.47 ↓	-13.0%
Tổng cung (trCP)	1,068.01 ↓	-29.2%	240.30 ↓	-6.4%
Tổng cầu (trCP)	1,056.20 ↓	-33.4%	258.47 ↑	1.9%

Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	48.30 ↓	-41.6%	3.89 ↑	2.4%
KL bán (trCP)	78.50 ↓	-36.7%	2.93 ↓	-56.2%
GT mua (tỷ VND)	1,877.05 ↓	-54.8%	43.19 ↓	-36.9%
GT bán (tỷ VND)	2,711.98 ↓	-47.2%	88.68 ↓	-34.1%

Biến động giá Ngành theo Tuần

Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có sự hồi phục trong tuần qua với thanh khoản sụt giảm khá mạnh so với tuần trước. Cụ thể, kết tuần giao dịch, VN-Index tăng 4,76 điểm (+0,6%) lên 980,0 điểm; HNX-Index giảm 0,44 điểm (-0,43%) xuống 102,35 điểm. Thanh khoản trung bình mỗi phiên trong tuần qua tăng mạnh so với tuần trước đó với khoảng 4.375 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, trong cả tuần, giá trị giao dịch trên HOSE giảm 24,3% xuống 20.007 tỷ đồng, khối lượng giao dịch giảm 14,5% xuống 881 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 9,6% xuống 1.872 tỷ đồng, khối lượng giao dịch giảm 13,0% xuống 141 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường hồi phục nhẹ trong tuần qua nhưng đà tăng vẫn chưa có sự lan tỏa tốt đã khiến cho các nhóm ngành cổ phiếu chính có sự phân hóa. Nhóm cổ phiếu Công nghệ thông tin tăng mạnh nhất tuần với các mã tiêu biểu FPT (+3,8%), MWG (+1,2%), CMG (+10,0%)... Tiếp theo là nhóm cổ phiếu ngân hàng như BID (+3,74%), TCB (+8,42%), MBB (+4,43%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả VNINDEX và HNXINDEX đang tạo ra một nền tảng tích lũy chặt chẽ trong cả ngắn và trung hạn, bất chấp những bất ổn của thị trường chứng khoán toàn cầu do lo ngại leo thang cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung thì trong thời gian gần đây VNINDEX vẫn đang tạo nền tảng tích lũy chặt chẽ, trên thực tế VNINDEX đã bắt đầu tạo nền tảng tích lũy rộng trung hạn trong vùng 900-1050 đến thời điểm này đã được hơn 12 tháng, vùng tích lũy chặt 950-1000 kéo dài 4 tháng và đủ để tạo ra một nền tảng chắc chắn và tin cậy. Giai đoạn hiện tại gần như là giai đoạn cuối của quá trình tích lũy, đặc trưng của giai đoạn này là các cổ phiếu sẽ phân hóa dần và sẽ phân tách thành các dòng có đường đi riêng, cơ hội đầu tư dài hạn sẽ ngày càng hiện hữu và dễ nhận biết. Trên thực tế thời gian qua có rất nhiều cổ phiếu bùng nổ và đi lên bất chấp VNINDEX hay HNXINDEX vẫn đang giao động trong kênh 950-1000 (như VCB, FPT, MWG, PNJ....) và phần lớn các cổ phiếu trụ cột khác cũng đang có nền tảng tích lũy dài hạn đẹp. Các cổ phiếu cơ bản có kết quả kinh doanh tốt và tăng trưởng ổn định nên được ưu tiên xem xét mua dài hạn bởi quá trình tích lũy kéo dài của thị trường chung đến thời điểm hiện tại đã đủ tin cậy để có thể giải ngân mua vào với mục tiêu nắm giữ trung dài hạn. Thị trường đang tích lũy tốt tuy nhiên lo ngại về những diễn biến xấu của kinh tế toàn cầu (và cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung) nên chưa thể bùng nổ ngay, nhưng trạng thái tích lũy hiện tại đang tạo ra cơ hội mua dài hạn rất tốt. Chiến lược chúng tôi đề xuất là hạn chế giao dịch ngắn, ưu tiên giải ngân dần với mục tiêu nắm giữ trung dài hạn.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 12/8/2019 - 16/8/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên giảm điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 980,0 điểm và 966,83 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 4,76 điểm (+0,6%) lên 980,0 điểm.

VIS là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 39,41% từ 17.000 đồng lên 23.700 đồng, tiếp theo là GAB với mức tăng 21,05% từ 13.300 đồng lên 16.100 đồng. Ở chiều ngược lại, SII là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 18,71% từ 21.650 đồng xuống 17.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index điều chỉnh nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên giảm điểm và hai phiên tăng điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 102,79 điểm và 101,66 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,44 điểm (-0,43%) xuống 102,35 điểm.

CMC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 50,0% từ 4.400 đồng lên 6.600 đồng, tiếp theo là NFC với mức tăng 28,6% từ 4.900 đồng lên 6.300 đồng. Ở chiều ngược lại, KSK là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 50,0% từ 200 đồng xuống 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 607 tỷ đồng, tương ứng với khối lượng ròng 18,34 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã bị bán ròng nhiều nhất là STB với 5,72 triệu cp, tiếp theo là HPG với 4,0 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HDB là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,96 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 45,5 tỷ đồng, tương ứng với khối lượng ròng 0,96 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là VCS với 561,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 162 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,2 triệu cổ phiếu.

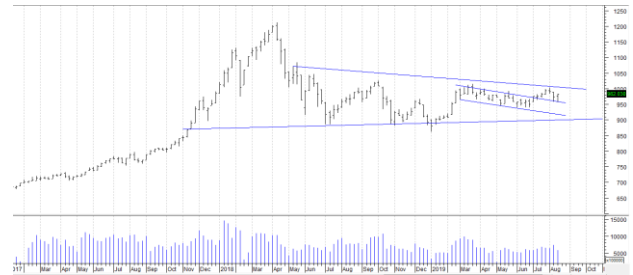
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam xuất siêu 1,7 tỷ USD sau 7 tháng

Theo của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam đạt gần 290 tỷ USD sau 7 tháng đầu năm, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu ước đạt 145,48 tỷ USD, nhập khẩu là 143,78 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Tuần này VNINDEX phục hồi khá mạnh sau 1 tuần điều chỉnh trước đó và vẫn giữ được nền tảng tích lũy kéo dài 4 tháng qua, đợt hồi phục này còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi thị trường hồi phục trong bối cảnh chứng khoán toàn cầu giảm mạnh trong hỗn loạn, việc VNINDEX hồi phục và tiếp tục giữ được nền tảng tích lũy chặt chẽ cho thấy mức độ tin cậy của nền tảng tích lũy 4 tháng qua là rất cao, thị trường đang tích lũy đủ chặt chẽ và tin cậy để chờ thời cơ bùng nổ. Chúng tôi cho rằng xu hướng thị trường về trung và dài hạn đang ngày càng tích cực và hoàn toàn có thể kỳ vọng vào đợt bùng nổ tiếp theo, thị trường đang chờ thời điểm thích hợp để tạo đà bứt phá, thời điểm đó có thể xảy ra khi tình hình kinh tế thế giới rõ ràng hơn và các thị trường chứng khoán toàn cầu ổn định trở lại.

HNX-Index:



Tương tự VNINDEX, HNXINDEX cũng duy trì được nền tảng tích lũy chặt chẽ bất chấp trạng thái hỗn loạn của chứng khoán toàn cầu hôm nay. HNXINDEX giao động tích lũy chặt chẽ dần trong 12 tháng qua, vùng tích lũy có biên độ hẹp từ 100-115 điểm, trạng thái của HNXINDEX hiện tại là giao động với biên độ hẹp và sắp chạm ngưỡng hỗ trợ tích lũy 100 điểm. Về xu hướng ngắn hạn HNXINDEX không tích cực bằng VNINDEX do không có đà tăng tạo nền tảng bùng nổ, trạng thái hiện tại của HNXINDEX chỉ có ý nghĩa tích lũy tích cực trong dài hạn. Tuy nhiên trong bối cảnh VNINDEX cũng đang tích lũy chặt chẽ nên có thể kỳ vọng trong trung hạn sẽ có thời điểm HNXINDEX bùng nổ cùng với VNINDEX.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 41,61 - 42,21 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 180.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 16/08 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.120 đồng, tăng 5 đồng so với cuối tuần trước.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,37 USD/ounce tương ứng với 0,29% xuống 1.515,23 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,12 điểm tương ứng 0,12% lên 98,264 điểm. USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,1084 USD. USD giảm so với GBP: 1 GBP đổi 1,2121 USD. USD giảm so với JPY: 1 USD đổi 106,14 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,76 USD tương ứng 1,40% xuống 54,47 USD/thùng. Giá dầu thô Brent cũng giảm 1,25 USD tương ứng 2,15% xuống 58,23 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tăng 99,97 điểm (tương đương 0.39%) lên 25.579,39 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0,25% lên 2.847,6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng nhẹ lên 7.766,62 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	931,230	HPG	8,378,420
2	KBC	682,030	E1VFN30	6,517,790
3	MSN	584,030	STB	4,201,590
4	PVD	578,780	DXG	4,039,980
5	PLX	544,430	POW	2,295,830

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	1,194,669	VCS	561,466
2	PVS	182,740	TNG	162,020
3	ART	177,000	VNC	108,400
4	VMC	83,800	VKC	75,800
5	HOM	69,700	LIG	68,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	27.10	26.20	↓ -3.32%	93,840,410
ITA	3.48	3.40	↓ -2.30%	46,301,200
HPG	23.10	23.05	↓ -0.22%	36,151,000
GEX	20.22	20.20	↓ -0.09%	28,728,716
SAM	7.72	7.83	↑ 1.42%	25,648,750

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.40	6.30	↓ -1.56%	14,398,866
PVX	1.30	1.40	↑ 7.69%	14,091,918
SHS	8.70	8.50	↓ -2.30%	12,527,775
PVS	20.80	20.40	↓ -1.92%	11,338,093
TNG	18.50	18.20	↓ -1.62%	5,720,501

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CFPT1902	5.85	9.99	4.1	↑ 70.77%
CFPT1903	8.06	12.50	4.4	↑ 55.09%
CHPG1904	1.71	2.51	0.8	↑ 46.78%
VIS	17.00	23.70	6.7	↑ 39.41%
CFPT1901	3.30	4.60	1.3	↑ 39.39%

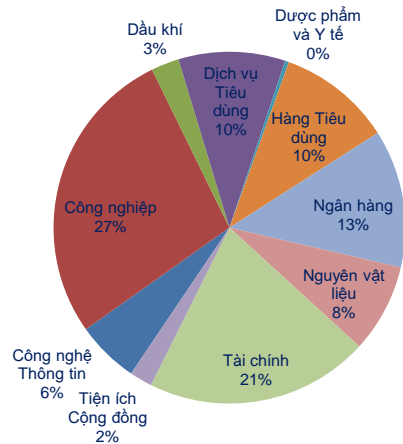
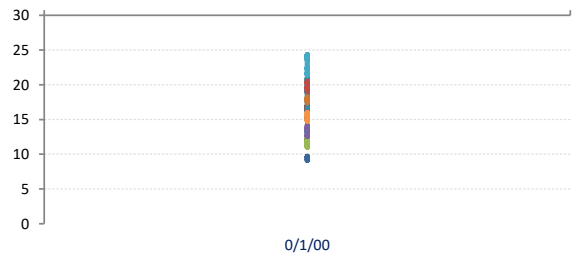
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMC	4.40	6.60	2.2	↑ 50.00%
NFC	4.90	6.30	1.4	↑ 28.57%
NHP	0.40	0.50	0.1	↑ 25.00%
DPS	0.40	0.50	0.1	↑ 25.00%
BTW	25.30	30.70	5.4	↑ 21.34%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SII	21.65	17.60	-4.1	↓ -18.71%
RIC	5.37	4.50	-0.9	↓ -16.20%
FTM	24.20	20.50	-3.7	↓ -15.29%
TIP	38.30	33.40	-4.9	↓ -12.79%
CIG	2.36	2.09	-0.3	↓ -11.44%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSK	0.20	0.10	-0.1	↓ -50.00%
PSE	7.80	5.70	-2.1	↓ -26.92%
QNC	3.30	2.50	-0.8	↓ -24.24%
L61	11.20	8.60	-2.6	↓ -23.21%
API	22.60	17.90	-4.7	↓ -20.80%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	93,840,410	3.0%	311	84.3	2.5
ITA	46,301,200	1.6%	177	19.2	0.3
HPG	36,151,000	19.3%	2,898	8.0	1.4
GEX	28,728,716	10.9%	1,849	10.9	1.4
SAM	25,648,750	2.5%	281	27.8	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,398,866	11.9%	1,669	3.8	0.4
PVX	14,091,918	-9.6%	-483	-	1.3
SHS	12,527,775	14.7%	1,976	4.3	0.7
PVS	11,338,093	8.9%	2,345	8.7	0.8
TNG	5,720,501	25.3%	3,434	5.3	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CFPT1902	↑ 70.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
CFPT1903	↑ 55.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
CHPG1904	↑ 46.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
VIS	↑ 39.4%	-44.0%	-4,414	-	2.7
CFPT1901	↑ 39.4%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMC	↑ 50.0%	-1.3%	-163	-	0.5
NFC	↑ 28.6%	6.7%	790	8.0	0.5
NHP	↑ 25.0%	-6.2%	-589	-	0.1
DPS	↑ 25.0%	-2.0%	-217	-	0.0
BTW	↑ 21.3%	19.6%	3,504	8.8	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	931,230	17.0%	2,989	8.8	1.4
KBC	682,030	8.7%	1,846	8.3	0.8
MSN	584,030	11.8%	3,316	23.2	2.9
PVD	578,780	3.8%	1,239	12.9	0.5
PLX	544,430	17.1%	3,417	18.3	3.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	1,194,669	0.7%	81	29.6	0.2
PVS	182,740	8.9%	2,345	8.7	0.8
ART	177,000	4.5%	504	4.4	0.2
VMC	83,800	14.1%	2,935	3.9	0.6
HOM	69,700	2.9%	394	8.9	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	408,204	4.4%	1,454	83.9	5.0
VCB	288,922	25.1%	4,731	16.5	3.7
VHM	279,684	31.3%	4,770	17.5	5.3
VNM	216,105	38.3%	6,060	20.5	7.6
GAS	193,118	27.1%	6,517	15.5	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,507	25.7%	3,438	6.4	1.2
VCS	14,034	44.0%	8,055	11.1	4.6
VCG	11,838	8.1%	1,415	18.9	1.8
PVS	9,751	8.9%	2,345	8.7	0.8
PVI	9,013	10.9%	3,317	11.8	1.3



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/7/2019	16/8/2019	16/7/2019	15/7/2019	FCN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/7/2019	16/8/2019	18/7/2019	17/7/2019	C36	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/7/2019	16/8/2019	30/7/2019	29/7/2019	DSP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/7/2019	16/8/2019	31/7/2019	30/7/2019	MTS	Đại hội Cổ đông Bất thường
24/7/2019	16/8/2019	0/1/1900	1/8/2019	TQW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	EMC	Niêm yết thêm
9/8/2019	16/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	GEX	Phát hành cổ phiếu
1/8/2019	17/8/2019	8/8/2019	7/8/2019	SDX	Đại hội Đồng Cổ đông
19/9/2018	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	DRH	Niêm yết thêm
8/10/2018	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	VCI	Niêm yết thêm
1/7/2019	19/8/2019	19/7/2019	18/7/2019	NNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2019	19/8/2019	18/7/2019	17/7/2019	VGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/7/2019	19/8/2019	22/7/2019	19/7/2019	RTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/7/2019	19/8/2019	30/7/2019	29/7/2019	KST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/7/2019	19/8/2019	30/7/2019	29/7/2019	BLN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/7/2019	19/8/2019	24/7/2019	23/7/2019	YTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/7/2019	19/8/2019	24/7/2019	23/7/2019	YTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/7/2019	19/8/2019	5/8/2019	2/8/2019	PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/7/2019	19/8/2019	9/8/2019	8/8/2019	HDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/8/2019	19/8/2019	20/8/2019	19/8/2019	DNA	Phát hành cổ phiếu
8/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	D2D	Niêm yết thêm
12/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	ALV	Niêm yết thêm
12/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	VXP	Niêm yết mới
12/8/2019	19/8/2019	20/8/2019	19/8/2019	DTG	Phát hành cổ phiếu
13/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	PPP	Niêm yết thêm
13/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	S99	Niêm yết thêm
12/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	TKU	Niêm yết thêm
13/8/2019	19/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	SFI	Niêm yết thêm
15/8/2019	19/8/2019	20/8/2019	19/8/2019	L14	Phát hành cổ phiếu
27/8/2018	20/8/2019	16/8/2019	16/8/2019	VFG	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
